

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 21/2019/HS-ST

Ngày 26-4-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Thẩm phán: Ông Y Phi Kbuôr

Các hội thẩm nhân dân: Bà H'Rum Niê

Ông Lê Ngọc Tâm

Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Khắc Đ**; sinh ngày 10/8/1985 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT: Thôn 2A, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố 15, thị trấn ED, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Khắc H và bà Hồ Thị S; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Hải Y và có 02 con, con lớn sinh năm 2014 và con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 12 năm 2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lại Nam X – Văn phòng luật sư TA– Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Đức D – sinh năm: 1942 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Bà Mạc Thị L - sinh năm: 1947 (vợ của bị hại); nơi cư trú: Tổ dân phố 15, thị trấn ED, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm: 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố 15, thị trấn ED, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

2. Ông Lê Văn Q, sinh năm: 1970; nơi cư trú: Tổ dân phố 15, thị trấn ED, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 16/12/2018, sau khi dự lễ mừng tân gia của gia đình anh Mai Hữu T, bị cáo Bùi Khắc Đ điều khiển xe máy một mình đi về nhà tại thôn 15 thị trấn ED, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; lúc này trong nhà có vợ bị cáo là Nguyễn Thị Hải Y cùng hai con là cháu Bùi Thị Thanh M, Bùi Thị An N. Do say rượu nên Đ đi vào trong phòng nằm ngủ. Đến khoảng 17 giờ 30' cùng ngày, ông Nguyễn Đức D là bố vợ của Đ (ở nhà liền kề) đi bộ sang nhà của Đ, thấy Đ nằm ngủ nên nói “*chỉ lo uống rượu không lo làm ăn nuôi vợ con*”. Lúc này Đ thức dậy nghe ông D nói vậy thì nói lại “*ông không dạy được con ông thì đừng dạy tôi*”, đồng thời dùng tay đẩy ông D ra khỏi nhà làm ông D ngã va vào cửa chính ra vào nhà Đ. Thấy Đ đẩy ông D ngã thì chị Nguyễn Thị Hải Y đang ở trong nhà chạy ra vừa can ngăn vừa đỡ ông D dậy và hỏi “*bố có sao không*” thì ông D nói “*không sao*” rồi đứng dậy đi ra phía sau nhà theo đường luồn giữa nhà ông D và nhà của Đ ra phía sau bếp lấy một cái liềm cắt cỏ dài 25cm, cầm liềm bằng tay phải và quay lại nhà Đ. Thấy ông D cầm liềm quay lại thì Đ từ trong nhà bỏ chạy ra sân, khi chạy ra sân cách hiên nhà 02m thì Đ bị ông D cầm liềm chém từ phía sau không trúng người, nhưng làm rách áo Đ đang mặc. Bị ông D chém làm rách áo thì Đ cởi áo vứt ra sân rồi quay lại giằng co với ông D. Trong lúc giằng co Đ đã dùng tay trái chụp lấy tay ông D đang cầm liềm, đồng thời vật ông D ngã xuống đất rồi ngồi đè lên ngang người ông D, tay trái giữ tay cầm liềm của ông D, tay phải Đ đâm liên tiếp vào vùng mặt và thái dương bên trái của ông D. Thấy Đ đang đánh ông D thì chị Y chạy đến can ngăn và xô Đ ra khỏi người ông D, vừa xô được Đ ra khỏi người ông D thì cháu Bùi Thị An N đang đứng ở hiên nhà khóc nên chị Y chạy lại bế con. Sau khi bị chị Y xô ra khỏi người ông D thì Đ tiếp tục chạy đến bạt phơi cà phê ở sân trước nhà lấy 01 tấm ván gỗ dùng để chặn bạt cà phê có kích thước dài 1,02m, phần rộng nhất 15,5cm, dày 2,5cm và chạy lại để tiếp tục đánh ông D. Thấy Đ lấy tấm ván gỗ đánh ông D thì chị Y chạy vào trong nhà lấy chìa khóa ra mở cửa cổng để cầu cứu người giúp đỡ. Trong lúc chị Y chạy đi mở cửa kêu cứu thì Đ cầm tấm ván gỗ chạy đến chỗ ông D đang nằm đánh 03 phát vào vùng đùi phải của ông D rồi tiếp tục đánh thêm 4-5 phát vào vùng đầu phía sau tai phải của ông D. Đánh xong Đ vứt tấm ván xuống đất cạnh chỗ ông D đang nằm; lúc này chị Y gọi được anh Lê Văn Q (là tổ trưởng tổ dân phố 15) cùng chạy đến chỗ ông D nằm thì thấy ông D nấc lên một tiếng và tắt thở. Lúc này, Đ còn xông đến dùng chân đá vào người ông D thêm 4-5 cái thì bị anh Hòa khống chế và báo công an thị trấn E D tiến hành lập biên bản bắt người

phạm tội quả tang đối với Đ về hành vi đánh ông D tử vong.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 1128/GDPY ngày 15/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Đức D là: Đa thương tích đầu, mặt, tứ chi gây nên nứt xương vòm sọ, xuất huyết, tụ máu não, phù não nặng và thương tích phần mềm tứ chi. Dẫn đến choáng hôn mê não không hồi phục. Cơ thể có nồng độ Ethanol 2,0 gam/lít. Vật tác động: Tày cứng, có cạnh không sắc tác động vào vùng chẩm phải nạn nhân theo hướng từ sau ra trước, từ phải sang trái.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKST-P2 ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Bùi Khắc Đ về tội “*Giết người*” theo điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra các chứng cứ buộc tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng số: 18/CT-VKST-P2 ngày 13/3/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Khắc Đ phạm tội “*Giết người*”;

Áp dụng các điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e, i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Bùi Khắc Đ từ 18 đến 20 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu hồng nhạt, 01 cái liềm, 01 đôi dép nhựa màu đen có chữ ASIA, 01 cục đá, 01 tấm ván gỗ (các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho ngày 14/3/2019).

Về trách nhiệm dân sự: Do người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra để giải quyết.

** Luật sư bào chữa cho bị cáo Bùi Khắc Đ trình bày luận cứ bào chữa:*

Về tội danh thì Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Bùi Khắc Đ về tội “*Giết người*” theo điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội nên người bào chữa không có ý kiến gì mà chỉ đi sâu vào phân tích các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội gia đình bị cáo đã tự nguyện đưa tiền đến để lo chi phí mai táng cho người bị hại nhưng thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn nên gia đình bị hại từ chối nhận, bố bị cáo là ông Bùi Khắc H và em trai là Bùi Khắc P bị khuyết tật phải hưởng trợ cấp xã hội, các con bị cáo còn nhỏ, hoàn cảnh của bị cáo quá khó khăn, bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng, một phần cũng do lỗi của người bị hại cầm liềm chém bị cáo trước. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bị cáo không bào chữa tranh luận gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài li ệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác nên vào khoảng 17h30' ngày 16/12/2018 tại nhà của Bùi Khắc Đ, địa chỉ tổ dân phố 15, thị trấn ED, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, Bùi Khắc Đ đã dùng gậy gỗ đánh nhiều nhát vào người, vùng đầu ông Nguyễn Đức D, hậu quả làm ông D tử vong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Khắc Đ theo bản cáo trạng số: 18/CT-VKST-P2 ngày 13 tháng 3 năm 2018. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để khẳng định rằng hành vi của bị cáo Bùi Khắc Đ đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Giết người*", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 123 của Bộ luật hình sự.

Tại Điều 123 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

đ) Giết cha ...của mình;

n) Có tính chất côn đồ;

Xét về ý thức bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo nhận thức được việc dùng gậy gỗ đánh nhiều nhát vào người, vùng đầu của người khác đặc biệt là người già khả năng tự vệ kém, sức khỏe yếu, hậu quả gây ra có thể rất nghiêm trọng đến sức khỏe thậm chí cả tính mạng. Mặc dù nhận thức được điều đó, song do bản tính hung hăng, ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với người bị hại mà bị cáo đã dùng tay nắm, dùng gậy

gỗ đánh nhiều nhất vào người, vào đầu khiến người bị hại tử vong tại chỗ. Sau khi lấy gậy gỗ đánh người bị hại tử vong bị cáo còn xông đến dùng chân đá vào người bị hại, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, thể hiện bản tính côn đồ, hung hãn nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng cố tình thực hiện tội phạm đến cùng và phạm tội đối với người từ đủ 70 tuổi trở lên theo quy định tại điểm e, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, giữa bị cáo và người bị hại là cha con, chỉ vì không kiềm chế mà bị cáo đã gây ra cái chết cho chính bố vợ của mình, gây đau thương, mất mát lớn cho gia đình. Điều này trái với luân thường đạo lý, trái với đạo đức xã hội, gây dư luận bất bình đối với quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo có ông ngoại là người có công với cách mạng, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện tính khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước ta.

[3] Các biện pháp tư pháp:

[3.1] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đặt ra để giải quyết.

[3.2] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu hồng nhạt, 01 cái liềm, 01 đôi dép nhựa màu đen có chữ ASIA, 01 cục đá, 01 tấm ván gỗ (các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho ngày 14/3/2019).

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Bùi Khắc Đ phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng các điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e, i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Khắc Đ 20** (hai mươi) **năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2018.

[2] Các biện pháp tư pháp:

[2.1] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự nên không đặt ra để giải quyết.

[2.2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu hồng nhạt, 01 cái liềm, 01 đôi dép nhựa màu đen có chữ ASIA, 01 cục đá, 01 tấm ván gỗ (các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho ngày 14/3/2019).

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao ;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng